|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số ………. /QĐ-PCT  *V/v: ban hành quy chế công khai* | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

*Ba Đình , ngày17 tháng 08 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế công khai của trường THCS Phan Chu Trinh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**

          - Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

          Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Ba đình

          Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế công khai năm học 2017-2018 của trường **THCS Phan Chu Trinh**

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cán bộ nhà trường, Tổ trưởng các Tổ và người đứng đầu các tổ chức Hội, Đoàn thể trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

Như điều 3

Lưu VP  **Nguyễn Mai Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS**  **PHAN CHU TRINH**  Số ……/QC-THCSPCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ba Đình, ngày17 tháng 08 năm 2017* |

**QUY CHẾ CÔNG KHAI TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ……../QĐ-PCT*  *ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường THCS Phan Chu Trinh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với trường THCS Phan Chu Trinhđược thực hiện liên tục trong các năm.

**Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai**

1. Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội, tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai**1

. Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo Quy chế công khai của Bộ Giáo Dục ban hành ngày 07/05/2009.

2. Thông tin được công khai tại nhà trường và trên webside của nhà trường, các thông tin phải chính xác, kịp thời.

**Chương II -THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

**Điều 4. Nội dung công khai**

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, phải tuân thủ theo yêu cầu phối hợp giữa Phòng Giáo dục, nhà trường và gia đình. Thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh tại nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của cán bộ quản lý; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (05).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh thi đỗ vào THPT, có phân biệt theo các khối lớp (09).

c) Mức chất lượng tối thiểu cần đạt được:

- Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp >= 95 %.

- Tỉ lệ học sinh bỏ học <= 1%.-

 Tỉ lệ học sinh lưu ban sau khi thi lại <= 5 %.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (10).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên công khai về tổng số, hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, số lượng, chức danh (11).Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của nhà trường: Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập, mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

**Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai**

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4 của Quy chế này:

a) Công khai trên trang webside của nhà trường vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

b) Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Bất cứ lúc nào khi nhà trường hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này, cơ sở giáo dục thực hiện công khai như sau:

a) Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường thực hiện tuyển sinh.

b) Đối với học sinh đang học tại nhà trường: phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới.

**Chương IIITỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều6.** **Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường**

 1. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Phòng Giáo dục.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của Phòng Giáo dục, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên của trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường, đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

 c) Đưa lên trang webside của nhà trường.

**HIỆU** **TRƯỞNG**

**Nguyễn Mai Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số ………. /QĐ-THCSPCT  *V/v: thành lập ban chỉ đạo* | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ba Đình, ngày17 tháng 08 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thành lập ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường THCS Phan Chu Trinh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**

          - Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 4 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

-Căn cứ vào Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

         - Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Ba đình

         - Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai năm học 2017-2018 của trường THCS Phan Chu Trinh (Có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Các Ông, Bà có tên trong danh sách tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

Như điều 2

Lưu VP  **Nguyễn Mai Hương**

**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI**

**Năm học 2017 - 2018**

*(Kèm theo Quyết định số …./QĐ-THCSPCT, ngày17 tháng 8 năm 2017)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ được phân công** |
| 01 | Nguyễn Mai Hương | Hiệu trưởng | Trưởng ban chỉ đạo . |
| 02 | Nguyễn Thị Thanh Vân | CTCĐ | Phó ban Chỉ đạo |
| 03 | Nguyễn Mai Tuyết | Phó Chủ tịch Công đoàn, Thư ký hội đống | Thành viên |
| 04 | Nghiêm Hồng Nhung | Tổng phụ trách | Thành viên |
| 05 | Đỗ Thu Hương | Tổ trưởng tổ Văn –Sử -GDCD | Thành Viên |
| 06 | Hoàng Thanh Mai | Tổ trưởng tổ Toán Lý CN | Thành viên |
| 07 | Phạm Thị Mai Hoa | Tổ trưởng Ngoại Ngữ | Thành viên |
| 08 | Nguyễn Minh Thúy | Tổ trưởng tổ Văn –Thể Mỹ | Thành viên |
| 09 | Trần Thanh Việt | Tổ trưởng tổ Hóa –Sinh Địa | Thành viên |
| 10 | Nguyễn Quỳnh Trang | Bí thư Chi đoàn | Thành viên |
| 11 | Tô Thị Thanh Thủy | Tổ trưởng Văn phòng | Thành viên |
| 12 | Nguyễn Minh Hằng | Kế toán | Thành viên |

Tổng kết danh sách Ban Chỉ đạo gồm có 12 CB-GV-NV là thành viên của ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai năm học 2017 - 2018

**DANH SÁCH BỔ SUNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

**QUY CHẾ CÔNG KHAI**

**Năm học 2017 - 2018**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ được phân công** |
| 01 | Nguyễn Ngọc Huyền | Phó hiệu trưởng | Phó ban chỉ đạo . |
| 02 | Đỗ Thị Hồng Hạnh | Tổ trưởng tổ Ngoại Ngữ thay đ/c Phạm Thị Mai Hoa đã chuyển đi | Thành viên |

|  |  |
| --- | --- |
| QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  **---------------------------**  Số:…………/KH-THCSPCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **-------------------------**  *Ba Đình, ngày 25 tháng 11 năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2017-2018**

Căn cứ vào Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

          Căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình

          Trường Trung học cơ sở Phan Chu Trinh xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai cho năm học 2017-2018 như sau:

**I - Mục đích yêu cầu:**

**1. Mục đích:**

    Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

**2. Yêu cầu:**

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế công khai.

**II - Thành lập ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai:**

- Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai gồm các ông bà sau:

1. Bà Nguyễn Mai Hương                 –   Hiệu trưởng       –    Trưởng ban

2. Bà Nguyễn Ngọc Huyền              –   Phó hiệu trưởng  –    Phó ban;

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân            –  CTCĐ                     –   Thư ký;

4. bà Nghiêm Hồng Nhung                –   TPT                        –   Thành  viên;

5. Bà Nguyễn Minh Hằng        –   Kế toán                  –   Thành  viên.

6. Bà Nguyễn Quỳnh Trang - Bí Thư Chi đoàn - Thành viên

7. Bà Nguyễn Mai Tuyết - Thư ký hội đông -Thành viên

7. Cùng 5 tổ trưởng chuyên môn và văn phòng                   –   Thành viên

- Ban chỉ đạo căn cứ vào Quy chế công khai ban hành theo Thông tư 09/2009/TT-BGD ĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo để lập kế hoạch và tổ chức thực hiện theo đúng các quy định trong quy chế.

- Trách nhiệm:

Trưởng ban chỉ đạo phụ trách chung;

Phó ban chỉ đạo và TPTĐ phụ trách nội dung 1 (chủ trì phó ban);

Các thành viên phụ trách nội dung 2, 3.

**III - Kế hoạch thực hiện các nội dung công khai:**

***1) Tổ chức công khai theo qui định:***

**a.Các biểu mẫu:**Biểu mẫu 05, 9, 10, 11 theothông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Các biểu mẫu số 2,3,4Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 23/3/2005 hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Mẫu số 1 - Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

**b. Hình thức và thời điểm công khai:**

**\* Hình thức:**

+ Công khai trên Website của trường: [www.c2phanchutrinh-hn.edu.vn](http://www.c2phanchutrinh-hn.edu.vn) .

+ Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết thông báo và Nội dung kế hoạch được gửi qua mail tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường .

+ Công khai trên phạm vi toàn thể phụ huynh, học sinh, nhân dân qua các cuộc họp CMHS.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng chuyển biến tốt, tạo dần thương hiệu của trường về chất lượng.

**\* Thời điểm công khai:**

+ Vào tất cả các thời gian trong năm đặc biệt là đầu năm học, cuối học kỳ I,kết thúc năm học và thời gian tuyển sinh. Cụ thể năm học 2017-2018 như sau:

# Tại buổi họp Hội đồng đầu năm học và khi có các thay đổi nội dung liên quan đến vấn đề công khai.

# Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ ngày 20/9/2017.

# Riêng dự toán thu chi tài chính 2017 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2018 của UBND Quận.

***2) Thực hiện các nội dung công khai:***

**a. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế :**

+ Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình giáo dục, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

+ Chất lượng giáo dục thực tế: Công khai số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm ; tình hình sức khỏe của học sinh; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh đỗ vào các trường THPT.

**b.Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục :**

**+ Cơ sở vật chất:** Nhà trường công khai về Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng; sân, nhà đa năng… số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp

**+ Đội ngũ** nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng, chức danh và trình độ đào tạo. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo bồi dưỡng trong năm học và hai năm tiếp theo.

**c.Công khai thu chi tài chính:**

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán, tổ chức ngân sách được Nhà nước hỗ trợ. Trường THCS Phan Chu Trinh công khai tài chính gồm:

+ Thông báo công khai dự toán thu chi năm 2017

+ Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn NSNN năm 2017

+ Thông báo công khai quyết toán thu chi khoản đóng góp của tổ chức cá nhân năm 2017.

+ Công khai kết quả thực hiện chính sách trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

+ Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học

+ Công khai các khoản chi theo từng năm học: mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng; sửa chữa, mua sắm trang thiết bị

+ Công khai kê khai tài sản đối với diện phải công khai theo quy định.

**3. Việc lưu trữ hồ sơ, biểu mẫu**: Hồ sơ được lưu trữ tại văn phòng theo đúng quy định.

**IV - Tổ chức thực hiện:**

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm 2016-2017 và kế hoạch triển khai của năm học 2017-2018

- Phó Hiệu trưởng và Đ/c TPT:  chịu trách nhiệm về nội dung 1: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế;

- Tổ trưởng chuyên môn và văn phòng: chịu trách nhiệm nội dung 2: Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục. Chuẩn bị các nội dung công khai liên quan báo cáo hiệu trưởng.

- Kế toán chịu trách nhiệm nội dung 3: Công khai thu chi tài chính. Chuẩn bị các nội dung công khai có liên quan báo cáo cho Hiệu trưởng.

Yêu cầu các bộ phận trong Ban chỉ đạo và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Mai Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số ………. /TB-THCSPCT | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ba Đình , ngày 17 tháng 08 năm 2017* |

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông, năm học: 2017-2018**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Chia theo khối lớp** | | | |
| **Lớp 6** | **Lớp 7** | **Lớp 8** | **Lớp 9** |
| **I** | **Điều kiện tuyển sinh** | Hoàn thành chương trình tiểu học | Hoàn thành chương trình lớp 6 | Hoàn thành chương trình lớp 7 | Hoàn thành chương trình lớp 8 |
| **II** | **Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ** | Chương trình giáo dục bậc  THCS do  Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành | Chương trình giáo dục bậc  THCS do  Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành | Chương trình giáo dục bậc  THCS do  Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành | Chương trình giáo dục bậc  THCS do  Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành |
| **III** | **Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.**      **Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh** | -Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với CMHS    - Học tập nghiêm túc, tích cực | -Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với CMHS    - Học tập nghiêm túc, tích cực | -Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với CMHS    - Học tập nghiêm túc, tích cực | -Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với CMHS    - Học tập nghiêm túc, tích cực |
| **IV** | **Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)** | Có đủ phòng học, phòng thư viện, thiết bị, tin học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. | Có đủ phòng học, phòng thư viện, thiết bị, tin học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. | Có đủ phòng học, phòng thư viện, thiết bị, tin học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. | Có đủ phòng học, phòng thư viện, thiết bị, tin học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. |
| **V** | **Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục** | Tổ chức hoạt động NGLL, sinh hoạt Đoàn, Đội và  các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao…  NGLL thống nhất vào ngày 20 hàng tháng | Tổ chức hoạt động NGLL, sinh hoạt Đoàn, Đội và  các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao…  NGLL thống nhất vào ngày 20 hàng tháng | Tổ chức hoạt động NGLL, sinh hoạt Đoàn, Đội và  các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao…  NGLL thống nhất vào ngày 20 hàng tháng | Tổ chức hoạt động NGLL, sinh hoạt Đoàn, Đội và  các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao…  NGLL thống nhất vào ngày 20 hàng tháng |
| **VI** | **Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục** | -Đạt chuẩn  -Nhiệt tình, tích cực, năng nổ, nhạy bén, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục | -Đạt chuẩn  -Nhiệt tình, tích cực, năng nổ, nhạy bén, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục | -Đạt chuẩn  -Nhiệt tình, tích cực, năng nổ, nhạy bén, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục | -Đạt chuẩn  -Nhiệt tình, tích cực, năng nổ, nhạy bén, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục |
| **VII** | **Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được** | **-**Hạnh kiểm khá tốt từ 90% trở lên.  **-**Học lực từ TB trở lên 85% trở lên.  - Sức khỏe: tốt | **-**Hạnh kiểm khá tốt từ 90% trở lên.  **-**Học lực từ TB tở lên 85% trở lên.  - Sức khỏe: tốt | **-**Hạnh kiểm khá tốt từ 90% trở lên.  **-**Học lực từ TB tở lên 85% trở lên.  - Sức khỏe: tốt | **-**Hạnh kiểm khá tốt từ 90% trở lên.  **-**Học lực từ TB tở lên 90% trở lên.  - Sức khỏe: tốt |
| **VIII** | **Khả năng học tập tiếp tục của học sinh** | Tiếp tục học lên lớp 7 | Tiếp tục học lên lớp 8 | Tiếp tục học lên lớp 9 | Tiếp tục học lên lớp 10 |

   Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Mai Hương

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số …/TB-THCSPCT | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2017* |

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2017 – 2018**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Tổng số | Chia ra theo khối lớp | | | |
| Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 |
| **I** | **Số học sinh chia theo hạnh kiểm** |  |  |  |  |  |
| 1 | Tốt(tỷ lệ so với tổng số) | 1392 | 97.71% | 92.75% | 92.12% | 99.22% |
| 2 | Khá(tỷ lệ so với tổng số) | 62 | 2.29% | 7.25% | 7.88% | 0.52% |
| 3 | Trung bình(tỷ lệ so với tổng số) | 5 | 0.6% | 0.9% | 0 | 0.26% |
| 4 | Yếu(tỷ lệ so với tổng số) | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **II** | **Số học sinh chia theo học lực** |  |  |  |  |  |
| 1 | Giỏi(tỷ lệ so với tổng số) | 888 | 63.61% | 58.55% | 50.91% | 69.25% |
| 2 | Khá(tỷ lệ so với tổng số) | 400 | 27.23% | 26.67% | 30.61% | 25.84% |
| 3 | Trung bình(tỷ lệ so với tổng số) | 129 | 7.38% | 10.72% | 13.33% | 4.91% |
| 4 | Yếu(tỷ lệ so với tổng số) | 33 | 0 | 0.58% | 0.6% | 0 |
| 5 | Kém(tỷ lệ so với tổng số) | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **III** | **Tổng hợp kết quả cuối năm** |  |  |  |  |  |
| 1 | Lên lớp  (tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| a | Học sinh giỏi(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| b | Học sinh tiên tiến(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 2 | Thi lại(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 3 | Lưu ban(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 4 | Chuyển trường đến/đi(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 5 | Bị đuổi học(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 6 | Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học)(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| **IV** | **Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi** |  |  |  |  |  |
| 1 | Cấp huyện |  |  |  | 1 | 10 |
| 2 | Cấp tỉnh/thành phố |  |  |  |  |  |
| 3 | Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế |  |  |  |  |  |
| **V** | **Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp** |  |  |  |  |  |
| **VI** | **Số học sinh được công nhận tốt nghiệp** |  |  |  |  |  |
| 1 | Giỏi(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 2 | Khá(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| 3 | Trung bình(Tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| **VII** | **Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng**(tỷ lệ so với tổng số) |  |  |  |  |  |
| **VIII** | **Số học sinh nam/số học sinh nữ** |  |  |  |  |  |
| **IX** | **Số học sinh dân tộc thiểu số** |  |  |  |  |  |

**Hiệu trưởng**

**Nguyễn Mai Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số ………. /TB-THCSPCT | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2017* |

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2017 - 2018**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số lượng** | **Bình quân** |
| **I** | **Số phòng học** | 34 | Số m2/học sinh |
| **II** | **Loại phòng học** |  | - |
| 1 | Phòng học kiên cố | 34 | 1.5m2/học sinh |
| 2 | Phòng học bán kiên cố | - | - |
| 3 | Phòng học tạm | - | - |
| 4 | Phòng học nhờ | - | - |
| 5 | Số phòng học bộ môn | 13 | 0.9 m2/học sinh |
| 6 | Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn) |  | - |
| 7 | Bình quân lớp/phòng học | 1lớp /phòng học | 64 m2/phòng học |
| 8 | Bình quân học sinh/lớp | 45 học sinh /lớp | 1.5m2/học sinh |
| **III** | **Số điểm trường** | 1 | - |
| **IV** | **Tổng số diện tích đất (m2)** | 10.490m2 | 7.12m2/học sinh |
| **V** | **Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m2)** | 890.336m2 |  |
| **VI** | **Tổng diện tích các phòng** |  |  |
| 1 | Diện tích phòng học (m2) | 2176 m2 |  |
| 2 | Diện tích phòng học bộ môn (m2) | 1365 m2 |  |
| 3 | Diện tích thư viện (m2) | 560.096m2 |  |
| 4 | Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m2) | 532.085 |  |
| 5 | *Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m2)* | 105m2 |  |
| **VII** | **Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu**  (Đơn vị tính: bộ) |  | Số bộ/lớp |
| 1 | Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định |  |  |
| 1.1 | Khối lớp 6 | 165 |  |
| 1.2 | Khối lớp 7 | 172 |  |
| 1.3 | Khối lớp 8 | 190 |  |
| 1.4 | Khối lớp 9 | 195 |  |  |
| 2 | Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định |  |  |
| 2.1 | Khối lớp 6 | - | - |
| 2.2 | Khối lớp 7 | - | - |
| 2.3 | Khối lớp 8 | - | - |
| 2.4 | Khối lớp 9 | - | - |
| 3 | Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị) | - | - |
| **VIII** | **Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập**  (Đơn vị tính: bộ) | 50 bộ | Số học sinh/bộ |
| **IX** | **Tổng số thiết bị dùng chung khác** |  | Số thiết bị/lớp |
| **1** | **Ti vi** | - | - |
| **2** | **Cát xét** | - | - |
| **3** | **Đầu Video/đầu đĩa** | - | - |
| **4** | **Máy chiếu OverHead/projector/vật thể** | 22 | 22 |
| **5** | **Thiết bị khác...** |  |  |
| **6** | **…..** |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **IX** | **Tổng số thiết bị đang sử dụng** |  | **Số thiết bị/lớp** |
| 1 | Ti vi | - |  |
| 2 | Cát xét | - |  |
| 3 | Đầu Video/đầu đĩa | - |  |
| 4 | Máy chiếu OverHead/projector/vật thể | 22 | 22 |
| 5 | Thiết bị khác... |  |  |
| .. | …………… |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nội dung | Số lượng (m2) |
| **X** | **Nhà bếp** | 105 |
| **XI** | **Nhà ăn** | 585 |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Nội dung | Số lượng phòng, tổng diện tích (m2) | Số chỗ | Diện tích bình quân/chỗ |
| **XII** | **Phòng nghỉ cho học sinh bán trú** | 17/1088 | - | - |
| **XIII** | **Khu nội trú** |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **XIV** | **Nhà vệ sinh** | Dùng cho giáo viên | Dùng cho học sinh | | Số m2/học sinh | |
|  | Chung | Nam/Nữ | Chung | Nam/Nữ |
| 1 | Đạt chuẩn vệ sinh\* | X |  | x |  |  |
| 2 | Chưa đạt chuẩn vệ sinh\* |  |  |  |  |  |

*(\*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | Nội dung | | Có | Không | |
| **XV** | | **Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh** | | x |  | |
| **XVI** | | **Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)** | | - | x | |
| **XVII** | | **Kết nối internet** | | x |  | |
| **XVIII** | | **Trang thông tin điện tử (website) của trường** | | z |  | |
| **XIX** | | **Tường rào xây** | | x |  | |
|  | | Hiệu trưởng (Ký tên và đóng dấu) | | |

Nguyễn Mai Hương

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  Số ………. /TB-THCSPCT | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 17 tháng 08 năm 2017* |

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông, năm học 2017 - 2018**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Tổng số | Trình độ đào tạo | | | | | | Hạng chức danh nghề nghiệp | | | Chuẩn nghề nghiệp | | | |
| TS | ThS | ĐH | CĐ | TC | Dưới TC | Hạng III | Hạng II | Hạng I | Xuất sắc | Khá | Trung bình | Kém |
| **Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên** | 74 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **I** | **Giáo viên**  Trong đó số giáo viên dạy môn: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Toán | 11 |  |  | 10 | 1 |  |  | 4 | 7 |  | x |  |  |  |
| 2 | Vật lý | 3 |  |  | 2 | 1 |  |  | 2 |  | 1 | x |  |  |  |
| 3 | Công nghệ | 4 |  |  | 2 | 2 |  |  | 2 |  |  | x |  |  |  |
| 4 | Tin học | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |  | x |  |  |  |
| 5 | Ngữ văn | 11 |  | 1 | 10 |  |  |  | 6 | 4 |  | x |  |  |  |
| 6 | GDCD | 2 |  | 1 | 1 |  |  |  | 2 |  |  | x |  |  |  |
| 7 | Lịch sử | 3 |  | 1 | 1 | 1 |  |  | 2 | 1 |  | x |  |  |  |
| 8 | Địa lý | 4 |  |  | 1 | 3 |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 9 | Âm nhạc | 2 |  |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 |  | x |  |  |  |
| 10 | Mỹ thuật | 2 |  |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 |  | x |  |  |  |
| 11 | Ngoại ngữ | 6 |  |  | 6 |  |  |  | 4 | 1 | 1 | x |  |  |  |
| 12 | Hóa học | 2 |  |  | 2 |  |  |  | 2 |  |  | x |  |  |  |
| 13 | Sinh học | 4 |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  | x |  |  |  |
| 14 | Thể dục | 4 |  |  | 4 |  |  |  | 4 |  |  | x |  |  |  |
| **II** | **Cán bộ quản lý** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Hiệu trưởng | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 | x |  |  |  |
| 2 | Phó hiệu trưởng | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  | 1 |  | x |  |  |  |
| **III** | **Nhân viên** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Nhân viên văn thư | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 2 | Nhân viên kế toán | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 3 | Thủ quỹ | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 4 | Nhân viên y tế | 1 |  |  |  |  | 1 |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 5 | Nhân viên thư viện | 1 |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 6 | Nhân viên thiết bị, thí nghiệm | 2 |  |  | 2 |  |  |  |  |  |  | x |  |  |  |
| 7 | Nhân viên hỗ trợ giáo dục người huyết tật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8 | Nhân viên công nghệ thông tin |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9 | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | Hiệu Trưởng  Nguyễn Mai Hương |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 19 /KH/PCT-2017 | *Ba Đình, ngày 01 tháng 6 năm 2017* |

###### TỜ TRÌNH

###### Về việc thành lập ban tuyển sinh năm học 2017- 2018

Kính gửi : Ông Trưởng phòng GD&ĐT Quận Ba Đình

- Căn cứ vào Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trưởng tiểu học; Điều lệ trường THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Công văn số 723/SGD&ĐT-QLT ngày 21/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2017 – 2018.

- Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo thi, tuyển sinh năm học 2017 – 2018 quận Ba Đình.

Hiệu trưởng trường THCS Phan Chu Trinh trình ông Trưởng phòng Giáo Dục Quận Ba Đình phê duyệt Ban tuyển sinh năm học 2017 - 2018 của trường gồm các đồng chí có tên sau:

1. **Ban Lãnh Đạo :**

1- Trưởng ban : Bà Nguyễn Mai Hương - Hiệu trưởng.

3- Thư ký: Bà Nguyễn Mai Tuyết - Thư ký HĐSP

5- Bà Bạc Thị Tuyết Minh - Trưởng ban Thanh tra nhân dân

**II. Các uỷ viên :**

1 - Bà Đỗ Thuỳ Trang - Giáo viên

2 - Bà Tô Thanh Thủy - Giáo viên.

3 - Bà Nguyễn Thị Ánh Liên - Giáo viên

4 - Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Giáo viên

5 - Bà Nghiêm Hồng Nhung - Giáo viên

6 - Bà Nguyễn Minh Phượng - Văn phòng

7 - Nguyễn Thị Dinh - Giáo viên

8 - Bà Nguyễn Minh Hằng - Kế toán.

9 - Bà Đỗ Bích Ngọc - Thủ quỹ

Kính đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2017-2018 của trường THCS Phan Chu Trinh để tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao.

|  |  |
| --- | --- |
| ***\* Nơi nhận****:*  - Phòng GD&ĐT Q.BĐ.  - Lưu: VT. | **Hiệu trưởng**  ***Nguyễn Mai Hương*** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: …… /KH/PCT-2017 | *Ba Đình, ngày 01 tháng 6 năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2017 - 2018**

Căn cứ vào Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trưởng tiểu học; Điều lệ trường THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thực hiện Công văn số 723/SGD&ĐT-QLT ngày 21/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2017 – 2018; thực hiện Kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo thi, tuyển sinh năm học 2017 – 2018 quận Ba Đình, Trường THCS Phan Chu Trinh xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng đều của nhà trường.

- Duy trì và nâng cao phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

**2. Yêu cầu**

**-** Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

- Tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày.

**II. NỘI DUNG**

**1. Phương thức và đối tượng tuyển sinh**

- Phương thức: Xét tuyển trực tuyến và xét tuyển trực tiếp.

- Đối tượng: Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

**2. Độ tuổi dự tuyển**

- Lớp 6: Trẻ em 11 tuổi (sinh năm 2006).

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc những học sinh được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp tiểu học.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn ba tuổi so với tuổi quy định.

+ Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

**3. Hồ sơ dự tuyển:**

- Đơn xin dự tuyển vào THCS (theo mẫu).

- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học. Trường hợp học sinh bị mất học bạ thì Giám đốc Sở GD&ĐT sẽ xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản phô tô sổ hộ khẩu (không cần công chứng) và kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận, huyện, thị xã hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp phường, xã, thị trấn.

- Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

**4. Thời gian tuyển sinh:**

**-** Từ ngày 23/6 – 26/6/2017: Trường tổ chức tuyển sinh trực tuyến.

- Từ ngày 01/7 – 15/7/2017:Trường tổ chức tuyển sinh trực tiếp.

**5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh:**

- Số học sinh tuyển sinh: 360.

- Địa bàn tuyển sinh: Phường Ngọc Khánh

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phân công nhiệm vụ**

- Đ/c Nguyễn Mai Hương, Hiệu trưởng – Phụ trách chung, phê duyệt các trường hợp đặc biệt.

- Nguyễn Thị Dinh; Tạ Minh Tuân – Phụ trách tuyển sinh trực tuyến

- Đ/c Tô Thị Thanh Thủy – Kiểm tra hộ khẩu, phát đơn.

- Đ/c Đỗ Thùy Trang – Tư vấn, giải đáp thắc mắc, nguyện vọng học sinh, nhận học sinh đúng tuyến.

- Đ/c Nghiêm Hồng Nhung – Tư vấn, giải đáp thắc mắc, nguyện vọng học sinh, nhận học sinh trái tuyến .

- Đ/c Nguyễn Minh Hằng - Kế toán - Ghi phiếu thu.  
 - Đ/c Đỗ Bích Ngọc - Thủ quỹ- nhận các kinh phí hỗ trợ và vào sổ tuyển sinh.

- Đ/c Nguyễn Minh Phượng - Văn phòng – Thu học bạ, ghi giấy hẹn.

- Đ/c Nguyễn Thu Huyền – Nhân viên công ty đồng phục tư vấn, ghi phiếu đồng phục

- Đ/c Nguyễn Thị Nguyệt – Sắp xếp trật tự phòng tuyển sinh, gọi loa mời phụ huynh .

- Đ/c Nguyễn Bạch Tuyết – Nhân viên công ty Sách giáo khoa tư vấn và ghi phiếu sách giáo khoa.

**2. Quy định của Ban tuyển sinh:**

- Các thành viên phải làm việc nghiêm túc, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Đến đúng giờ, hết giờ quy định mới được ra về.

- Cuối buổi có sự thống nhất, thống kê kịp thời.

- Đ/c nào vi phạm kỉ luật lao động, không thực hiện đúng lịch làm việc, để xảy ra sơ xuất trong khi tuyển sinh Ban lãnh đạo sẽ đình chỉ và thay thế đ/c khác.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh đầu cấp học năm học 2017 – 2018 của trường THCS Phan Chu Trinh.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Phòng GD&ĐT Quận; (b/c) |  |
| - UBND phường Ngọc Khánh; |  |
| - Các thành viên Hội đồng tuyển sinh trường; |  |
| - Lưu VP. |  |
|  | **Nguyễn Mai Hương** |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BA ĐÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: …… /TB-THCSPCT | *Ba Đình, ngày 01 tháng 6 năm 2017* |

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH LỚP 6**

NĂM HỌC 2017 – 2018

**\*Thời gian tuyển sinh: các ngày 1; 2; 3;4; 5 tháng 7.**

**Sáng từ 8h đến 11h 30, chiều từ 14h đến 16h30**

***1) Đối tượng dự tuyển sinh :***

* Học sinh đã tốt nghiệp Tiểu học.
* Phải có **hộ khẩu chính thức** thuộc phường Ngọc Khánh Quận Ba Đình Hà Nội.

**Nhà trường đảm bảo tất cả học sinh đúng tuyến nếu có nhu cầu học tại trường đều được tiếp nhận.**

2 ) ***Thủ tục xin dự tuyển sinh:***

Nhà trường cấp cho mỗi học sinh 1 " Đơn xin vào học lớp 6" theo mẫu của Sở GD&ĐT Hà Nội và 1 bản "Thông báo tuyển sinh" của trường.

Khi đến nộp đơn xin dự tuyển sinh, cha mẹ học sinh cần nộp đủ các hồ sơ sau đây:

a) Học bạ chính tiểu học có: Bản sao giấy khai sinh

b) Bản phôtô hộ khẩu ( không cần công chứng). đem theo Hộ khẩu chính để nhà trường kiểm tra

c) Đơn xin vào học lớp 6

3) **Những học sinh có giấy chứng nhận đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa hoặc thi Olympic lớp 5 cấp Quận và Thành phố được tuyển thẳng vào lớp chất lượng cao và được chọn lớp học).**

**\* Mọi chi tiết xin xem thông báo tuyển sinh tại cổng trường hoăc trên Website của nhà trường tại địa chỉ C2phanchutrinh-hn.edu.vn hoặc thcsphanchutrinhhanoi.edu.vn**

Hiệu trưởng

Nguyễn Mai Hương

|  |  |
| --- | --- |
| **QUẬN BA ĐÌNH**  **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH**  **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **---------------** |
| Số:……/CV-THCSPCT | *Ngọc Khánh , ngày 1 tháng 6. năm 2017 .* |

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Ngọc Khành**

Căn cứ công văn hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2017-2018 của Sở GD-ĐT Hà Nội và hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2017 - 2018 của UBND quận Ba Đình,Trường THCS Phan Chu Trinh làm công văn này thông báo với Phường về công tác tuyển sinh của nhà trường và đề nghị Phường Ngọc Khánh hỗ trợ thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân trong Phường được biết.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Ủy ban.

Hiệu trưởng

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VP | Nguyễn Mai Hương |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | UBND QUẬN BA ĐÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | **TRƯỜNG THCS PHAN CHU TRINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | |  |  | | Số: ….. /TB-THCSPCT | *Ba Đình, ngày 01 tháng 6 năm 2017* | |  |

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH LỚP 6**

**NĂM HỌC 2017 – 2018**

**\*Thời gian tuyển sinh: Các ngày 1;2;3;4;5 tháng 7. Sáng từ 8h đến 11h30, chiều từ 14h đến 16h30**

**\* Địa điểm tuyển sinh: Trường THCS Phan Chu Trinh, 24 Nguyễn Công Hoan - Ba Đình**

***(Những trường hợp đến muộn nhà trường sẽ hẹn một ngày khác đến làm thủ tục nhập học ).***

Căn cứ công văn hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2017-2018 của Sở GD-ĐT Hà Nội và hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2017 - 2018 của UBND quận Ba Đình,**Trường THCS Phan Chu Trinh sẽ tuyển 9 lớp 6 gồm 360 học sinh cho năm học 2017 -2018.**

**1) Đối tượng dự tuyển sinh :** Học sinh đã tốt nghiệp Tiểu học.  
– Đối với học sinh đúng tuyến: Phải có ***hộ khẩu chính thức*** thuộc phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội. ***Nhà trường đảm bảo tất cả học sinh đúng tuyến nếu có nhu cầu học tại trường đều được tiếp nhận***.

– Đối với học sinh trái tuyến phải có đủ các điều kiện sau mới được xét tuyển :

+ Có hộ khẩu Hà Nội.  
+ Các lớp 1;2 xếp loại học lực giỏi . Ở lớp 3;4;5 điểm hai môn Toán, Tiếng Việt từ 9 trở lên .

***Những học sinh có giấy chứng nhận đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa hoặc thi Violympic Toán trên Internet lớp 5, Violympic Toán tiếng Anh trên Internet lớp 4 , Olympic tiếng Anh trên Internet lớp 5 cấp quận và thành phố, thi trạng nguyên nhỏ tuổi …… được tuyển thẳng vào lớp chất lượng cao và được chọn lớp học .***

**2) Thủ tục xin dự tuyển sinh:**  
Nhà trường cấp cho mỗi học sinh 1 “Đơn xin vào học lớp 6″ theo mẫu của Sở GD&ĐT Hà Nội và 1 bản “Thông báo tuyển sinh” của trường. Khi đến nộp đơn xin dự tuyển sinh, cha mẹ học sinh cần nộp đủ các hồ sơ sau đây:

- 02 quyển học bạ chính tiểu học có bản sao giấy khai sinh hợp lệ .  
- Bản photo hộ khẩu (không phải công chứng và đem theo sổ hộ khẩu chính để nhà trường kiểm tra)  
- Đơn xin vào học lớp 6 đã khai đầy đủ các mục.

**3) Năm học 2017 - 2018 nhà trường mở 9 lớp học 2 buổi 1 ngày có bán trú, trong đó có 4 lớp chất lượng cao.**

* Nhà trường căn cứ vào kết quả học tập của học sinh trong 5 năm tiểu học (Giấy chứng nhận đạt các giải về VH, TDTT, điểm Tiếng Việt, điểm Toán) để xếp học sinh vào các lớp chất lượng cao.
* Những học sinh học tiếng Anh ở các trung tâm ngoại ngữ đem theo bản photo giấy chứng nhận đang theo học và bản đánh giá kết quả học tập.
* Ngày 14/8/2017 Nhà trường công bố danh sách các lớp 6 năm học 2017 - 2018.
* Năm học 2017 - 2018 **tất cả học sinh khối 6, 7 của trường đều học 2 buổi/ ngày, có bán trú** (Những học sinh không có nhu cầu ăn, ngủ trưa tại trường sẽ ghi rõ nguyện vọng vào đơn khi xin học).

***\* Chương trình học của lớp học 2 buổi/ngày:***

- Buổi học chính: Đảm bảo nội dung theo chương trình của Bộ GD&ĐT

- Buổi học thứ hai:

+ Thực hiện chương trình 2 buổi/ngày định hướng phát triển năng lực học sinh

+ Tăng cường việc học ngoại ngữ và giao tiếp quốc tế.

+ Tăng cường các hoạt động Văn Thể Mỹ (CLB cầu lông, bóng đá, âm nhạc, hội họa….)

+ Chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh

**4) Về việc tổ chức ôn tập hè:**  Nhà trường không tổ chức ôn tập hè cho học sinh lớp 5 chuẩn bị vào lớp 6.

**5) Về đồng phục :**  
Phụ huynh HS có thể đăng ký mua đồng phục của nhà trường cho HS ngay khi đăng ký tuyển sinh. Mỗi HS được mua 2 bộ đồng phục mùa hè và một áo khoác đồng phục mùa đông.

***Phụ huynh có thể tìm hiểu thêm về nhà trường qua Website của nhà trường tại địa chỉ  thcsphanchutrinhhanoi.edu.vn hoặc c2phanchutrinh-hn.edu.vn.***

**Hiệu trưởng**

**Nguyễn Mai Hương**